

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Thanh toán quốc tế

Mã học phần:

2. Số tín chỉ: 2 (2,0): Được hiểu là 2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành

- Lý thuyết: 30 tiết

- Thảo luận, bài tập: 0

- Tự học: 60 tiết

3. Bộ môn phụ trách: Ngân hàng – Khoa Tài chính – ngân hàng

4. Mô tả học phần:

Học phần Thanh toán quốc tế nhằm phát triển năng lực của người học về nhận biết, đánh giá, phân tích và giải quyết các tình huống phát sinh trong thực tế hoạt động thanh toán quốc tế của các NHTM và các doanh nghiệp XNK.

Học phần TTQT cung cấp kiến thức cơ bản và toàn diện về điều kiện cơ sở giao hàng, bộ chứng từ thương mại, chứng từ tài chính (phương tiện thanh toán), các phương thức thanh toán quốc tế, các văn bản pháp lý điều chỉnh, cũng như quy trình nghiệp vụ TTQT của NHTM.

5. Mục tiêu của học phần:

5.1. Kiến thức:

- Nắm được nội dung cơ bản của các điều kiện cơ sở giao hàng, bộ chứng từ thương mại phương tiện thanh toán và các phương thức thanh toán quốc tế.

- Áp dụng các kiến thức đã học để thực hiện các nghiệp vụ TTQT tại NHTM và các doanh nghiệp kinh doanh XNK.

- Trang bị cho sinh viên những kiến thức thực tế về các thông lệ, luật lệ, các phương thức thanh toán quốc tế đang được vận hành trong hoạt động ngoại thương.

5.2. Kỹ năng:

- Hướng dẫn sinh viên kết hợp và vận dụng những kiến thức cơ bản với các vấn đề thực tế để giải quyết các tình huống cụ thể (thông qua thảo luận tình huống theo nhóm, trình bày và bảo vệ quan điểm trước lớp, làm các bài tập).

-Sinh viên có thể tự mình thực hiện được các tác nghiệp ngoại thương khi đi làm việc ở các cơ quan, như soạn thảo tín dụng thư, kiểm tra L/C, kiểm tra bộ chứng từ trước khi chấp thuận thanh toán, giải quyết các sai sót thông thường trong bộ chứng từ khi thanh toán bằng phương thức L/C.

- Có khả năng phân tích và tư vấn cho khách hàng các hoạt động liên quan tới lĩnh vực thanh toán quốc tế một cách chuyên nghiệp và hiệu quả.

5.3. Thái độ:

- Phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân;
- Trách nhiệm, đạo đức, tác phong nghề nghiệp, thái độ phục vụ;
- Khả năng cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc.

6. Nội dung của học phần:

6.1. Phân bổ thời gian

Nội dung	Số giờ giảng dạy trên lớp			Tự học	Tổng số
	Lý thuyết	Thực hành	Bài tập, thảo luận		
Chương 1: Những vấn đề cơ bản trong thanh toán quốc tế	8		3	22	33
Chương 2: Hối đoái	4		1	10	15
Chương 3: Phương tiện thanh toán quốc tế	4		2	12	18
Chương 4: Phương thức thanh toán quốc tế	6		2	16	24
Tổng cộng	22		8	60	90

6.2. Nội dung học phần

Chương	Nội dung các chương	Tài liệu tham khảo và kế hoạch kiểm tra định kỳ
1	Chương 1: Những vấn đề cơ bản trong thanh toán quốc tế 1.1. Khái quát hoạt động TTQT 1.1.1. Sự hình thành thanh toán quốc tế 1.1.2. Khái niệm về thanh toán quốc tế	Giáo trình “<i>Thanh toán quốc tế</i>”, PGS.TS. Nguyễn Văn Tiến, NXB Thống kê, từ trang 155 đến trang 184; từ trang 392 đến trang 448, từ

Chương	Nội dung các chương	Tài liệu tham khảo và kế hoạch kiểm tra định kỳ
	1.1.3. Các nhân tố ảnh hưởng đến TTQT của NHTM 1.2. Các điều kiện trong TTQT 1.2.1. Hệ thống các văn bản pháp lý điều chỉnh hoạt động TTQT 1.2.2. Các điều kiện thanh toán quốc tế trong hoạt động mua bán ngoại thương 1.3. Bộ chứng từ trong TTQT 1.3.1. Hóa đơn thương mại 1.3.2. Chứng từ vận tải 1.3.3. Chứng từ hàng hóa 1.3.4. Chứng từ bảo hiểm	trang 49 đến trang 112
2	Chương 2: Hối đoái 2.1. Tỷ giá hối đoái 2.1.1. Khái niệm về tỷ giá hối đoái 2.1.2. Phương pháp yết tỷ giá 2.1.3. Cách xác định tỷ giá 2.1.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến sự biến động của tỷ giá hối đoái 2.2. Thị trường hối đoái 2.2.1. Khái niệm thị trường hối đoái 2.2.2. Đặc điểm thị trường hối đoái 2.2.3. Thành phần tham gia thị trường hối đoái 2.2.4. Các nghiệp vụ hối đoái	<i>Giáo trình Tài chính quốc tế</i>, NXB Tài chính, PGS.TS Phan Duy Minh, PGS.TS Đinh Trọng Thịnh, từ trang 39 đến trang 147
3	Chương 3: Phương tiện thanh toán quốc	Giáo trình “ <i>Thanh toán quốc</i>

Chương	Nội dung các chương	Tài liệu tham khảo và kế hoạch kiểm tra định kỳ
	tế 3.1. Hối phiếu <i>3.1.1. Khái niệm, đặc điểm hối phiếu</i> <i>3.1.2. Hình thức và nội dung hối phiếu</i> <i>3.1.3. Phân loại hối phiếu</i> 3.2. Séc <i>3.2.1. Khái niệm, đặc điểm séc</i> <i>3.2.2. Hình thức và nội dung séc</i> <i>3.2.3. Phân loại séc</i> 3.3. Thẻ thanh toán quốc tế <i>3.3.1. Khái niệm, đặc điểm thẻ thanh toán quốc tế</i> <i>3.3.2. Hình thức nội dung thẻ thanh toán</i> <i>3.3.3. Phân loại thẻ thanh toán</i>	tế”, PGS.TS. Nguyễn Văn Tiến, NXB Thống kê, từ trang 113 đến trang 154
4	Chương 4: Phương thức thanh toán quốc tế 4.1. Phương thức chuyển tiền <i>4.1.1. Khái niệm</i> <i>4.1.2. Quy trình thanh toán</i> <i>4.1.3. Chứng từ thanh toán</i> 4.2. Phương thức nhờ thu <i>4.2.1. Khái niệm</i> <i>4.2.2. Quy trình thanh toán</i> <i>4.2.3. Chứng từ thanh toán</i> 4.3. Phương thức tín dụng chứng từ <i>4.3.1. Khái niệm</i> <i>4.3.2. Quy trình thanh toán</i> <i>4.3.3. Chứng từ thanh toán</i>	Giáo trình “<i>Thanh toán quốc tế</i>”, PGS.TS. Nguyễn Văn Tiến, NXB Thống kê, từ trang 193 đến trang 325

7. Tài liệu học tập:

Giáo trình chính:

- GS. TS. Nguyễn Văn Tiến (2008), *Giáo trình Thanh toán quốc tế*. NXB Thống kê.

- PGS.TS Phan Duy Minh, PGS.TS Đinh Trọng Thịnh (2012), *Giáo trình Tài chính quốc tế*, NXB Tài chính

Tài liệu tham khảo:

- GS. Đinh Xuân Trình (2012): *Giáo trình Thanh toán quốc tế*. NXB Lao Động.

- TS. Nguyễn Minh Kiều (2006): *Thanh toán quốc tế*. NXB Thống Kê.

Tài liệu chuyên sâu và quy định pháp lý:

- URC 522, UCP 600, ISBP 745, URR 725, Incoterm 2010

- Nghị định 64/2001/NĐ-CP về hoạt động thanh toán qua cá tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán.

- Luật các công cụ chuyển nhượng: Số 49/2005/QH11 ngày 29/11/2005 có hiệu lực từ ngày 01/07/2006.

- Pháp lệnh ngoại hối: Số 28/2005/PL-UBTVQH 11, ngày 13/12/2005.

- Tài liệu khác: Văn bản chế độ của ngành và những văn bản pháp luật liên quan, thời báo ngân hàng, tạp chí khoa học ngân hàng, thời báo tài chính.

Các tài liệu điện tử/ website:

www.worldbank.org; www.bidv.vn; www.adb.org; www.vietcombank.com.vn

8. Phương pháp đánh giá

- Thái độ, chuyên cần (*trọng số 10%*).

- Kiểm tra: Số bài kiểm tra thường xuyên (*trọng số 10%*) và kiểm tra giữa học phần (*trọng số 10%*); hình thức kiểm tra do Bộ môn thống nhất quy định.

- Thi kết thúc học phần (*trọng số 70%*): Hình thức thi do Nhà trường quy định.

- Thang điểm đánh giá : Thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân.

Ngày 12 tháng 9 năm 2016

P. Trưởng khoa

Nguyễn Thị Bích Diệp